

Số 143/TB-TTVDTH

Nậm Tăm, ngày 12 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai và tiếp nhận hồ sơ đề xuất Dự án/Kế hoạch liên kết phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nuôi Ngựa sinh sản trên địa bàn xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định 920/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 27/NĐ-CP, ngày 19/4/2022 của Chính Phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 27/NĐ-CP, ngày 19/4/2022 của Chính Phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định 358/2025/NĐ-CP: cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG;

Căn cứ Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 75/2024/TT-BTC ngày 31/10/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Ban hành Quy định định mức chi ngân sách nhà nước, nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí, lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án phát triển sản xuất, dịch vụ thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3789/UBND-KTN ngày 20/9/2024 của UBND tỉnh Lai Châu V/v trình tự, thủ tục, tiêu chí, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: số

38/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019; số 13/2022/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022; số 72/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 47/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 56/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ nghị Quyết số 67/2025/NQ-HĐND này 26/9/2025 của HĐND tỉnh về việc Quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1514/ QĐ/UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về dự toán thu ngân sách trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về phân bổ nguồn ngân sách còn dư năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2026 của Hội đồng Nhân dân xã Nậm Tăm phân bổ chi tiết nguồn vốn sự nghiệp còn dư năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia.

Trung tâm DVTH xã Nậm Tăm thông báo công khai và tiếp nhận hồ sơ Dự án/Kế hoạch liên kết phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi Ngựa sinh sản trên địa bàn xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu *(thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc tiểu dự án 2, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi)* cho các tổ chức, hộ dân trên địa bàn biết để đăng ký và gửi hồ sơ tham gia về Trung tâm DVTH xã để xem xét tuyển chọn theo quy định; tên dự án, mục tiêu, quy mô, địa điểm, thời gian dự kiến thực hiện:

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia chủ trì liên kết, thực hiện dự án/kế hoạch hoàn thiện hồ sơ đề xuất, cụ thể như sau:

1. Hồ sơ đề xuất

1.1. Thành phần hồ sơ

(1) Đơn đề nghị của Chủ trì liên kết: **Mẫu số 01 kèm theo.**

(2) Dự án liên kết (**Mẫu số 02 kèm theo**) hoặc kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết (**Mẫu số 03 kèm theo**): Kèm theo Bản sao chụp hợp đồng liên kết; Báo giá thiết bị, giống, vật tư, nguyên liệu chính cần mua sắm... phục vụ thực hiện dự án *(Thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ).*

(3) Hồ sơ năng lực của đơn vị chủ trì liên kết và các thành viên liên kết (**Mẫu số 04 kèm theo**).

(4) Bản thỏa thuận cử đơn vị chủ trì liên kết đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau: **Mẫu số 05 kèm theo**.

(5) Bản sao chụp các chứng nhận hoặc bản cam kết về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; hoặc cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (**Mẫu số 06 kèm theo**).

(Có Phụ lục số 02: Các biểu mẫu thành phần hồ sơ kèm theo)

Nội dung này được Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của xã và Công thông thin điện tử xã, Trung tâm DVTH xã, nhà văn hóa các bản trên địa bàn xã.

1.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc, 01 bản sao chụp (bản PDF) và file hồ sơ.

2. Điều kiện hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia).

3. Nơi nhận hồ sơ

- Trung tâm DVTH xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu.
- Địa chỉ: Bản Phiêng Chá, xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu.

(Thông tin liên hệ: Ông: Lò Văn Thâm, Điện thoại: 0973.302.104)

4. Thời hạn nhận hồ sơ

Thời gian nộp hồ sơ được gửi theo đường bưu điện (tính theo dấu của bưu điện) hoặc gửi trực tiếp đến Trung tâm DVTH xã Nậm Tăm **trước 17 giờ 00 phút ngày 23/8/2026**.

Trung tâm DVTH xã Nậm Tăm thông báo để các tổ chức, các cộng đồng thôn bản biết, đăng ký chủ trì thực hiện Dự án/Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và môi trường;
- Đảng ủy xã;
- Chi cục Chăn nuôi và thú y;
- Chi cục phát triển nông thôn và QLCLNLS, TS;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Trưởng ban các bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.



**Phụ lục số 01: DANH MỤC DỰ ÁN/KẾ HOẠCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT
THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

(Kèm theo Thông báo số 143/TB-TTĐVTH ngày 12/8/2026 của TTDVTH xã Nậm Tăm)

TT	Tên dự án/Kế hoạch	Mục tiêu, nội dung chính của Dự án/Kế hoạch	Địa bàn thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Liên kết phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi Ngựa sinh sản	- Hình thành mô hình liên kết sản xuất chăn nuôi ngựa sinh sản gắn với tiêu thụ sản phẩm; tạo công ăn, việc làm phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho các hộ tham gia dự án. Giảm tỷ lệ hộ nghèo các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn, nhân rộng mô hình giảm nghèo, góp phần thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. - Nội dung: Xây dựng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi ngựa sinh sản giữa Hợp Tác xã/Doanh nghiệp với các nhóm hộ nông dân trên địa bàn xã. - Quy mô: tổng vốn ngân sách hỗ trợ là 2.000 triệu đồng.	Các bản trên địa bàn xã Nậm Tăm	Năm 2026 - 2031	

Phụ lục số 02: CÁC MẪU BIỂU THÀNH PHẦN HỒ SƠ

(Kèm theo Thông tư số 143/TB-TTĐVTH
ngày 12/8/2026 của TTĐVTH xã Nậm Tăm)



Mẫu số 01:

**TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT
DỰ ÁN, KẾ HOẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Về việc hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo
chuỗi giá trị**

Kính gửi:

Tên đơn vị chủ trì liên kết đề xuất dự án:

Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Giấy đăng ký kinh doanh số/Quyết định thành lập ngày cấp

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

Căn cứ Chương trình mục tiêu quốc gia

(tên đơn vị chủ trì liên kết đề xuất dự án) đề nghị

(tên cơ quan được giao phê duyệt hỗ trợ liên kết);

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Loại sản phẩm, dịch vụ:

2. Địa bàn thực hiện:

3. Quy mô liên kết, kế hoạch:

4. Tiến độ thực hiện dự kiến:

II. ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC

1. Nội dung và kinh phí đề nghị hỗ trợ (thuyết minh chi tiết nội dung, mức kinh phí đề nghị hỗ trợ từ ngân sách nhà nước):

2. Tổng vốn, kinh phí đề nghị hỗ trợ:

Chi tiết các năm đề nghị hỗ trợ (nếu hỗ trợ trong nhiều năm):

III. CAM KẾT: (tên đơn vị chủ trì liên kết đề xuất dự án)
cam kết:

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của những thông tin trên đây.
2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.
3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu từ các bên tham gia liên kết theo nội dung đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
4. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

IV. TÀI LIỆU KÈM THEO (liệt kê danh mục các tài liệu có liên quan gửi kèm):/.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu.

CHỦ TRÌ LIÊN KẾT

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày.....tháng.....năm.....

DỰ ÁN LIÊN KẾT

Phần I

GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN LIÊN KẾT

I. TÊN DỰ ÁN LIÊN KẾT:

II. CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ ÁN LIÊN KẾT

1. Chủ dự án liên kết:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số, ngày cấp

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: Email:

2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)

a) Tên đơn vị tham gia liên kết:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:..... Fax:E-mail

b) Tên đơn vị tham gia liên kết:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:..... Fax:E-mail

c)

3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết)

III. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN LIÊN KẾT:

IV. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT (liệt kê danh mục các văn bản có liên quan làm căn cứ xây dựng dự án liên kết)

Phần II

NỘI DUNG DỰ ÁN LIÊN KẾT

I. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT:.....

II. TỔNG QUAN VỀ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn (điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn có liên quan đến việc thực hiện dự án liên kết):...

2. Tổng quan về liên kết và sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trước khi thực hiện dự án liên kết (Kết quả thực hiện liên kết trong 03 năm gần nhất trong trường hợp đã có thời gian liên kết lâu dài; trường hợp liên kết mới xây dựng, báo cáo khái quát tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản trong 3 năm gần nhất).

3. Sự cần thiết xây dựng dự án liên kết.

III. NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT

1. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết:

2. Quy mô liên kết:

3. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết:

4. Hình thức liên kết:

5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết:

6. Thị trường sản phẩm của dự án liên kết; đánh giá tiềm năng thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm dự án liên kết.

7. Các giải pháp thực hiện để đưa dự án vào hoạt động (thuê đất, san lấp mặt bằng, đầu tư vào các trang thiết bị...)

IV. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

1. Chi tiết các nội dung đề nghị được hỗ trợ

- Đào tạo, tập huấn kỹ thuật sản xuất; nghiệp vụ quản lý, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường(số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo bồi dưỡng, dự toán chi phí,.....)

- Chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật trong sản xuất và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi (chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan...)

- Vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống vật nuôi (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí,)

- Quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết; chi phí khảo sát đánh giá tiềm năng phát triển chuỗi giá trị; tư vấn xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy trình kỹ thuật, đánh giá thị trường, phương án phát triển thị trường.

- Hỗ trợ chi phí để phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, chi phí thiết lập mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

3. Thời gian và kinh phí hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ (chi tiết thời gian cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm, nếu có)

b) Kinh phí hỗ trợ (chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm)

Tổng số tiền xin hỗ trợ

4. Các hồ sơ gửi kèm (chủ đầu tư dự án liên kết căn cứ các quy định hiện hành của các Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ và các quy định hiện hành của Nhà nước, bổ sung dự toán, các tài liệu liên quan để phục vụ quá trình phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết):

V. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT

1. Hiệu quả của dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội):

2. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục):

Phần III**TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ****I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

(Chủ đầu tư xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện dự án liên kết. Trong đó phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, kế hoạch tài chính, kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**III. KIẾN NGHỊ**

Ngoài các nội dung nêu trên, chủ đầu tư dự án liên kết có thể bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án liên kết và phù hợp với điều kiện thực tế.

CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mẫu số 03

KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LIÊN KẾT

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP

1. Chủ trì liên kết.....

- Người đại diện theo pháp luật:.....

- Chức vụ:.....

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp.....

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax.....Email:.....

2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)

a) Tên đơn vị tham gia liên kết:.....

- Người đại diện theo pháp luật:.....

- Chức vụ:.....

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại: Fax.....Email:.....

b) Tên đơn vị tham gia liên kết:.....

- Người đại diện theo pháp luật:.....

- Chức vụ:.....

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp.....

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax.....Email:.....

c).....

3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết).....

4. Tổng quan về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và sự cần thiết xây dựng liên kết.....

5. Địa điểm thực hiện liên kết

II. NỘI DUNG CỦA LIÊN KẾT

- Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết:.....
- Quy mô liên kết:.....
- Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết:.....
- Hình thức liên kết:.....
- Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết:.....
- Thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

1. Chi tiết các nội dung, thời gian và kinh phí đề nghị được hỗ trợ, tổng số tiền đề nghị hỗ trợ.

- Đào tạo, tập huấn kỹ thuật sản xuất; nghiệp vụ quản lý, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường(số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo bồi dưỡng, dự toán chi phí,.....)
- Chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật trong sản xuất và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi(chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan...)
- Vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng/vật nuôi (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí,
- Quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.
- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết; chi phí khảo sát đánh giá tiềm năng phát triển chuỗi giá trị; tư vấn xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy trình kỹ thuật, đánh giá thị trường, phương án phát triển thị trường.
- Hỗ trợ chi phí để phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, chi phí thiết lập mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm nếu có).

IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

V. KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

VI. KIẾN NGHỊ

CHỦ TRÌ LIÊN KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mẫu số 04

HỒ SƠ NĂNG LỰC CỦA ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT VÀ NĂNG LỰC CỦA CÁC THÀNH VIÊN LIÊN KẾT

1. Tên tổ chức:

Năm thành lập:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Email:

2. Chức năng nhiệm vụ và loại hình sản xuất, kinh doanh (minh chứng các lĩnh vực liên quan đến dự án đề xuất)

3. Tổng số cán bộ có trình độ từ trung cấp trở lên có chuyên môn phù hợp với nội dung dự án của tổ chức

- Tiến sỹ:

- Thạc sỹ:

- Đại học:

- Cao đẳng và trung cấp kỹ thuật:

4. Kinh nghiệm và thành tựu trong 5 năm gần nhất liên quan đến việc tiếp nhận và triển khai công nghệ của Tổ chức chủ trì liên kết và Chủ nhiệm dự án (nêu thành tựu cụ thể trong tiếp nhận, triển khai công nghệ và chỉ đạo sản xuất kinh doanh)

5. Cơ sở vật chất kỹ thuật và những lợi thế để thực hiện dự án

- Nhà xưởng, điều kiện về mặt bằng triển khai dự án:

- Thiết bị máy móc sẵn có phục vụ cho việc triển khai dự án:

6. Khả năng huy động các nguồn vốn khác (ngoài ngân sách) để thực hiện dự án

- Vốn tự có: triệu đồng.

- Vốn vay tại Ngân hàng chính sách xã hội (nếu có) triệu đồng.
- Vốn vay tại các tổ chức tín dụng khác: triệu đồng.
- Nguồn vốn khác: triệu đồng.

7. Năng lực tài chính

Stt	Nội dung	Năm ____	Năm ____	Năm ____
1	<i>Tổng tài sản</i>			
2	<i>Tổng nợ phải trả</i>			
3	<i>Tài sản ngắn hạn</i>			
4	<i>Tổng nợ ngắn hạn</i>			
5	<i>Doanh thu</i>			
6	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>			
7	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>			
8	<i>Các nội dung khác (nếu có)</i>			

8. Các giấy tờ kèm theo chứng minh năng lực

8.1. Hồ sơ pháp lý

- Bản sao có chứng thực hoặc công chứng các giấy tờ phù hợp với loại hình hoạt động:

(i) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

(ii) Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài).

- (iii) Điều lệ của doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã/tổ chức khác.
- (iv) Văn bản bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của điều lệ tổ chức hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).
- (v) Văn bản bổ nhiệm hoặc cử người làm chủ nhiệm dự án và lý lịch cá nhân chủ nhiệm dự án (Mẫu B1.4).

(vi) Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực của thành viên đại diện hộ gia đình đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Bản gốc/bản chính văn bản của chủ sở hữu hoặc đại diện có thẩm quyền thực hiện quyền chủ sở hữu doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã/tổ chức khác chấp thuận/phê duyệt cho doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã/tổ chức khác vay vốn tại NHCSXH (theo quy định của pháp luật hoặc điều lệ doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã/tổ chức khác có quy định).

- Bản gốc/bản chính/bản sao có chứng thực Giấy ủy quyền (nếu có).

8.2. Hồ sơ về tài chính và sản xuất kinh doanh (*của chủ trì liên kết/hoặc liên danh của chủ trì liên kết*)

- Báo cáo tài chính tối thiểu 02 năm hoặc báo cáo gần nhất đối với trường hợp thành lập dưới 02 năm, gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính trong năm kế hoạch trong thời gian vay vốn.

8.3. Danh sách sử dụng lao động đến thời điểm thực hiện dự án bao gồm: Tên lao động, số CCCD, Dân tộc, Loại hợp đồng lao động, thời hạn hợp đồng lao động.

....., ngày ... tháng ... năm 20...

THỦ TRƯỞNG

**ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ / THÀNH VIÊN
LIÊN KẾT DỰ ÁN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THỎA THUẬN

VỀ VIỆC CỬ ĐƠN VỊ LÀM CHỦ TRÌ LIÊN KẾT

Ngày... tháng... năm....., tại,
 chúng tôi là các bên tham gia liên kết, bao gồm:

1. Đơn vị tham gia liên kết thứ nhất:

- Người đại diện theo pháp luật:
- Chức vụ:
- Giấy đăng ký kinh doanh số, ngày cấp:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:, Fax: E-mail

2. Đơn vị tham gia liên kết thứ hai:

- Người đại diện theo pháp luật:
- Chức vụ:
- Giấy đăng ký kinh doanh số, ngày cấp:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:, Fax: E-mail

3. Đơn vị liên kết thứ:

(Thông tin cần làm rõ tương tự các đơn vị trên)

Các bên tham gia liên kết thống nhất cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết) như sau:

I. ĐƠN VỊ LÀM CHỦ TRÌ DỰ ÁN LIÊN KẾT

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ LIÊN KẾT

1. Địa bàn liên kết
2. Sản phẩm, dịch vụ thực hiện liên kết
3. Quy mô liên kết
4. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết

III. VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN, KẾ HOẠCH LIÊN KẾT

1. Tổng vốn thực hiện dự án, kế hoạch
2. Số vốn đề nghị hỗ trợ

3. Đối ứng của các bên tham gia liên kết

(Bao gồm cả vốn bằng tiền hoặc hiện vật của người dân tham gia liên kết được quy đổi thành tiền)

4. Các nguồn vốn khác

IV. THỰC HIỆN LIÊN KẾT

1. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết (ghi rõ trách nhiệm của mỗi bên tham gia liên kết)

2. Các cam kết cho trường hợp phát sinh sửa đổi các nội dung được thỏa thuận

Các bên tham gia liên kết ký trong Biên bản thỏa thuận này thống nhất với các nội dung đã thỏa thuận. Biên bản thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày ký và được thực hiện trong suốt thời gian thực hiện Dự án, kế hoạch liên kết. Các bên tham gia liên kết có trách nhiệm thực hiện đầy đủ cam kết của mỗi bên trong quá trình thực hiện, các bên có thể sửa đổi các nội dung được thỏa thuận nhưng không được làm thay đổi nội dung của Dự án liên kết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Bản thỏa thuận này được lập thành bản có giá trị như nhau. Các bên tham gia liên kết giữ bản, chủ trì liên kết giữ bản./.

Chữ ký của các bên tham gia dự án liên kết

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



....., ngày tháng năm 20.....

BẢN CAM KẾT

Bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường

Kính gửi: Trung tâm DVTH xã Nậm Tăm.

Chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết):

Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:, Fax: E-mail:

Mã số thuế

Sản phẩm liên kết:

Loại hình liên kết:

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực:

Trồng trọt ☐ Lâm nghiệp ☐ Chăn nuôi ☐

Nuôi trồng thủy sản ☐ Khai thác, sản xuất muối ☐

Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản ☐

(Đánh dấu X vào ô ghi tên lĩnh vực sản xuất và cam kết thực hiện).

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT
(HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)